

Số: 51/2025/QĐST-HNGĐ

Khánh Hòa, ngày 07 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 266/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2025 về việc “Ly hôn” giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Võ Nguyễn Thu Quỳnh U**, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn*: Ông **Lê Văn H**, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Võ Nguyễn Thu Quỳnh U và ông Lê Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Bà Võ Nguyễn Thu Quỳnh U và ông Lê Văn H thuận tình ly hôn.

- Con chung: Ông Lê Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Võ Phúc A, sinh ngày 07/4/2021 đến tuổi trưởng thành. Ông H không yêu cầu bà U cấp dưỡng nuôi con.

Bà U có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết, cha, mẹ có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn hoặc cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung: Ông H và bà U không yêu cầu giải quyết.

- Án phí: Bà Võ Nguyễn Thu Quỳnh U và ông Lê Văn H mỗi người pH chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà U tự nguyện nộp thay án phí cho ông H. Tổng cộng bà U pH nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002666 ngày 22/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N. Hoàn lại cho bà U 150.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai nói trên.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
 - VKSND Khu vực A – Khánh Hòa;
 - Phòng THADS Khu vực A – Khánh Hòa;
 - Các đương sự;
 - UBND xã B
- GKH số 97/2019;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương

